TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2025/HS-ST
Ngày 24 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái
2. Bà Lê Thị Bích Thuần

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thu Trang - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà*:** Bà Kiều Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên **Phùng Văn N**, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1985 tại xã H (nay là xã T), huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn HT, xã T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn C, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1990, con: Có 3 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

- Bị hại: Chị Tạ Kim I, sinh năm 1987. HKTT: Thôn ĐX, xã NĐ, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc. (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Tạ Văn S, sinh năm 1962 và bà Trần Thị A, sinh năm 1967. Đều có địa chỉ: Thôn ĐX, xã NĐ, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc. (Đều vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phùng Văn E, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn HT, xã T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

+ Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn HT, xã T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 ngày 08/10/2024, Phùng Văn N có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định, điều khiển xe ôtô BKS: 88C- 247.75 từ Công ty TNHH O ở Khu công nghiệp BX, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc theo đường nội của khu công nghiệp ra đường tỉnh lộ B. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường nội khu công nghiệp BX với đường tỉnh lộ B, lúc này mật độ phương tiện tham gia giao thông trên đường B nhiều nhưng N vẫn điều khiển xe ô tô vào ngã tư giao nhau để chuyển hướng rẽ trái đi ra quốc lộ 2A để đi về nhà. Do không chú ý quan sát, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe mô tô BKS: 88F1 - 176.52 do chị Tạ Kim I điều khiển đi trên đường tỉnh lộ B hướng từ QL2A đi xã SL làm chị I và xe mô tô đổ ngã ra đường. Hậu quả, chị I bị thương được đưa đi khám tại Bệnh viện hữu nghị LV, rồi chuyển Bệnh Viện hữu nghị VĐ, đến ngày 11/10/2024 thì chị I tử vong, sau đó gia đình chị I đã trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BX.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BX đã làm việc với Phùng Văn N, tiến hành xác minh, kiểm tra hiện trường, thu giữ và khám phương tiện theo quy định pháp luật.

Kết quả xác minh khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường cụ thể nơi xảy ra là chiều đường có hướng đi từ Quốc lộ 2 đi SL, nơi xảy ra là ngã tư giao nhau với đường vào tổ dân phố NB và hướng vào khu bãi đất đang san lấp của KCN BX. Vị trí va chạm giao thông chiều đường từ Quốc lộ 2 đi SL, tiếp giáp với lối mở S đường, đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường bằng phẳng được trải thảm nhựa, làn đường rộng 10,5m, được chia làm 03 làn có kẻ sơn trắng nét đứt, làn 1 rộng 4,0m đến dải phân cách, làn 2 rộng 3,8m, làn 3 rộng 2,7m, lối mở S đường rộng 63,15m, dải phân cách rộng 2,8m.

Quá trình xác định vị trí tại hiện trường lấy đầu dải phân cách hướng Quốc lộ 2 làm mốc cố định, lấy mép dải phân cách theo hướng quốc lộ 2 đi SL làm mép chuẩn.

- Vị trí số (1) trên sơ đồ hiện trường là xe ô tô BKS: 88C-247.75 đang dừng chếch chéo ở làn giáp với giải phân cách và lối mở S đường, đầu xe quay chếch chéo S đường hướng đi Quốc lộ 2, đuôi xe quay về hướng UBND xã SL. Từ mốc cố định đến trục trước bên trái xe ô tô là 21,9m, từ trục trước bên trái đến mép chuẩn là 0,5m, từ trục sau bên trái của xe ô tô đến mép chuẩn là 2,8m, từ trục sau bên trái đến mốc cố định là 24,4m, từ góc bên trái đuôi xe đến mép chuẩn là 3,7m.

- Vị trí số (2) trên sơ đồ hiện trường là xe mô tô BKS: 88F1-176.52 bị đổ nghiêng S phải, từ trục sau bên trái xe ô tô ở vị trí số (1) đến trục sau xe mô tô ở vị trí số (2) là 3,7m, xe mô tô bị đổ nằm nghiêng sang phải đầu xe quay về hướng SL, đuôi xe quay về hướng KCN phía bên phải đường theo hướng từ Quốc lộ 2 đi SL. Từ trục sau xe mô tô ở vị trí số (2) đến mép chuẩn là 6,8m, từ trục trước xe mô tô ở vị trí số (2) đến mép chuẩn là 5,2m.

- Ghi nhận phía trước hiện trường có biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên cách trục trước của xe ô tô là 30m.

- Ghi nhận bên phải chiều đường Quốc lộ 2 đi SL có biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên đo đến đầu giải phân cách là 30,5m.

- Ở phía đường trong khu đang san lấp đất phía bên phải từ Quốc lộ 2 đi ra đường B có biển cảnh báo giao nhau cùng mức, đo đến mép chuẩn là 29,5m.

*** Kết quả khám phương tiện:**

*** Xe ô tô BKS: 88C-247.75 để lại dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông như sau:**

- Phía bên trái thành thùng xe ô tô có vết chà sát móp méo bong tróc sơn, bung tụt ốp nhựa phía dưới thành thùng xe. Bung tụt chốt nhựa của cụm đèn phía sau, từ ngoài vào trong thành thùng bám dính tạp chất màu xám xanh. Điểm đầu vết trà sát cách mặt đất 1,14m. Chiều dài vết trà sát bung tụt lún lõm, biến dạng gãy vỡ kích thước 1,22m x 55cm; điểm sâu nhất vết lún lõm 7cm.

- Mặt ngoài đèn phía sau bên trái có vết chà sát nhựa, gãy vỡ lớp nhựa, có chiều hướng từ trước sau kích thước 26cm x 38cm.

- Ba đờ sốc phía sau bên trái bị vỡ bung trụ khỏi chốt cố định kích thước 25cm x 22cm.

*** Xe mô tô BKS: 88F1-176.52 để lại dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông như sau:**

- Gương chiếu hậu bên phải không có, mặt gương chiếu hậu bên trái vỡ rời khỏi xe, đầu ngoài tay nắm bên trái bị tụt khỏi vị trí ban đầu cách vị trí ban đầu 4,5cm.

- Đèn xin đường phía trước bên trái bị bung ốc chốt giữ tụt khỏi vị trí ban đầu được liên kết với xe bởi dây dẫn điện, ốp nhựa xung quanh đèn có vết chà sát vỡ nhựa hướng từ trước về sau kích thước 18cm x7cm.

- Đầu ngoài tay nắm bên phải có vết chà sát kim loại không rõ chiều hướng kích thước 3cm x 1cm; kính nhựa bảo vệ đèn xin đường phía trước bên phải có vết nứt vỡ nhựa kích thước 7cm x 3,5cm. Mặt nạ xe có vết nhựa kích thước 20cm x 27cm, chắn bùn trên của bánh trước có vết chà sát hướng từ trước về sau kích thước 28cm x 26cm.

- Cánh yếm bên trái vỡ rời khỏi xe, cần gạt số phía trước bị cong, mặt trước có vết chà sát kim loại chiều hướng từ trước về sau kích thước 3cm x 1cm, giá để chân người lái bên trái gãy rời khỏi xe, mặt ngoài bên trái, giá nâng dắt sau

xe có vết chà sát cao su hướng từ trước về sau về sau kích thước 12cm x 2cm, ốp nhựa sườn trái xe có vết nứt vỡ kích thước 7cm x 3cm. Mép ngoài cần đạp chân phanh bên phải có vết chà sát kim loại không rõ chiều hướng kích thước 3cm x 1cm, giá để chân người lái bên phải bị đẩy cong từ ngoài vào thân xe; đầu ngoài có vết chà sát rách cao su kích thước 4cm x 3cm; ốp kim loại bảo vệ ống xả có vết chà sát kim loại hướng từ trước về sau kích thước 12cm x 6cm.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: xe ô tô BKS: 88C-247.75 và xe mô tô BKS: 88F1-176.52, thu giữ mẫu chất sơn bám dính trên sườn xe ô tô BKS: 88C-247.75 và thu mẫu sơn trên mảnh nhựa tại vị trí đèn xi nhan bên trái xe mô tô BKS: 88F1-176.52, cùng các mẫu máu của chị I, Phùng Văn N và 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C tên Phùng Văn N để phục vụ công tác điều tra.

*** Giám định tử thi**:

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 95 ngày 02/11/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Nguyên nhân chết của Tạ Kim I: Chấn thương sọ não nặng sau điều trị không hồi phục.

*** Kết quả giám định hóa học:**

Ngày 18/10/2024, CQĐT đã tiến hành trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định hóa học đối với 02 mẫu sơn thu giữ tại 02 các phương tiện liên quan trong vụ án. Tại Kết luận giám định số 3174 ngày 06/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Mẫu sơn bám dính trên thành sườn bên trái xe ô tô BKS: 88C-247.75 có cùng loại mẫu sơn thu trên mảnh nhựa tại vị trí đèn xi nhan bên trái trên xe mô tô BKS: 88F1-156.52.

*** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, ma túy:**

+ Tại các bản Kết luận giám định số 2999 ngày 19/10/2024 và số 3030 ngày 23/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Không phát hiện thấy cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ trong mẫu máu thu của Tạ Kim I và Phùng Văn N.

+ Tại các bản Kết luận giám định số 3031 và 3033 cùng ngày 23/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroin, MDMA Methamphetamine, Ketamine, 2C-B và TFMPP) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ trong mẫu máu thu của Phùng Văn N và Tạ Kim I.

*** Kết quả trưng cầu giám định hình ảnh:**

Ngày 15/01/2025, CQĐT Công an huyện BX ra Quyết định trưng cầu đối với thẻ nhớ thu tại xe ô tô BKS: 88C-247.75 do Phùng Văn N điều khiển. Ngày 10/02/2025, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra bản Kết luận giám định số 396, kết luận: Không tìm thấy các file video hiện thị thời gian từ 19 giờ 30 phút đến 21 giờ 30 phút ngày 08/10/2024 trên mẫu gửi giám định.

*** Kết quả định giá tài sản:**

Tại bản Kết luận giám định số 163 ngày 12/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Phần hư hỏng, thay thế của xe ô tô BKS: 88C-247.75 có giá trị: 16.833.100 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 164 ngày 13/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Phần hư hỏng, thay thế của xe mô tô BKS: 88F1-176.52 có giá trị: 2.369.700 đồng.

Cáo trạng số: 54/CT-VKSBX ngày 15 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Phùng Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phùng Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo N từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị xác nhận bị cáo Phùng Văn N và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 185.000.000 đồng bao gồm chi phí cấp cứu khám, chữa bệnh, mai táng phí, tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa xe mô tô.

Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn N thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Tạ Văn S và bà Trần Thị A vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên lời khai trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 23/4/2025 ông S xác nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Văn N, hậu quả xảy ra cũng như khoản tiền bồi thường như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện BX là đúng, gia đình ông đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, về hình phạt đối với bị cáo ông đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị M có mặt tại phiên tòa xác nhận số tiền bồi thường 185.000.000đ (Một trăm tám mươi lăm triệu đồng) là tiền của vợ chồng chị, đến nay chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền chị đã bỏ ra cùng để bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phùng Văn E có mặt tại phiên tòa xác nhận chiếc xe ô tô BKS: 88C-247.75 là của anh, ngày 08/10/2024 bị cáo N mượn xe ô tô của anh gây tai nạn, xe ô tô của anh bị hư hỏng thiệt hại 16.833.100 đồng, tuy nhiên anh không yêu cầu N phải bồi thường mà tự sửa chữa, đến nay anh không có đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BX, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 08/10/2024, tại ngã tư giao nhau giữa đường nội khu công nghiệp BX với đường tỉnh lộ B thuộc địa phận tổ dân phố NB, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Văn N điều khiển xe ôtô BKS: 88C- 247.75 qua ngã tư không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô BKS: 88F1 - 176.52 đi từ hướng quốc lộ 2A do chị Tạ Kim I điều khiển đi xã SL. Hậu quả: Chị Tạ Kim I bị chấn thương sọ não được điều trị tại Bệnh Viện hữu nghị VĐ, đến ngày 11/10/2024 thì tử vong.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; phù hợp với các Bản Kết luận giám định xe và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 95 ngày 02/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của Phùng Văn N điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ không tuân thủ đúng các quy định về chuyển hướng xe, nhường đường tại nơi đường giao nhau dẫn đến gây tai nạn là đã vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 15, khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ.

Nội dung khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định:

" Điều 15. Chuyển hướng xe

1. ...

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe… phải nhường quyền đi trước cho người…, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác"…

Nội dung khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ quy định:

" Điều 24. Nhường đường tại nơi đường giao nhau

1. ...

3. Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh với đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới"…

Hành vi của Phùng Văn N điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ gây tai nạn làm một người chết nên đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người ... ".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi nêu trên bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì chủ quan, cẩu thả, bị cáo không chú ý quan sát, điều khiển xe không tuân thủ quy định về chuyển hướng, nhường đường không đảm bảo an toàn, hậu quả làm 01 người bị chết. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phùng Văn N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, Phùng Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường cho gia đình bị hại; bị hại có một phần lỗi là không làm chủ tốc độ khi đi qua đường bộ giao nhau cùng mức, qua khu vực nhà máy nên bị cáo N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, sau khi gây tai nạn đã tích cực thăm hỏi, động viên gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo có con còn nhỏ, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đáng được khoan hồng, bị cáo có nơi cư trú ổn định, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định bị cáo Phùng Văn N không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị cáo Phùng Văn N cùng gia đình và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường 185.000.000 đồng bao gồm chi phí cấp cứu khám, chữa bệnh, mai táng phí, tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa xe mô tô, ông Tạ Văn S đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu gì thêm, anh E cũng không có yêu cầu đề nghị gì về xe nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô BKS: 88F1-176.52 cùng các giấy tờ xe, quá trình điều tra xác định chị Tạ Kim I là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 12/12/2024, Cơ quan điều tra Công an huyện BX đã trả lại tài sản trên cho đại diện bị hại. Sau khi nhận lại tài sản ông S không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với xe ô tô BKS: 88C-247.75, quá trình điều tra xác định anh Phùng Văn E (anh trai ruột của bị cáo N) là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 02/12/2024, Cơ quan điều tra Công an huyện BX đã trả lại tài sản trên cho anh E. Sau khi nhận lại tài sản anh E không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Phùng Văn N, quá trình điều tra xác định N không hành nghề lái xe nên cần trả lại giấy phép lái xe ô tô trên cho N.

Đối với: 0,0ml mẫu và toàn bộ bao gói theo Kết luận giám định số 3033 ngày 23/10/2024, Mẫu hoàn lại sau giám định tại Kết luận giám định số 3174 ngày 06/11/2024 và 01 thẻ nhớ Micro SD theo Kết luận giám định số 396 ngày 10/02/2025 đều của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Phùng Văn N **01 (Một)** năm **03 (Ba)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùng Văn N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 06/2025/LCĐKNCT ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu 0,0ml (Không phẩy không mi li lít) cùng toàn bộ bao gói được niêm phong do Cơ quan giám định hoàn trả lại theo Kết luận giám định số 3033/KL-KTHS ngày 23/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc; 01 mẫu M1, A1 còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong do Cơ quan giám định hoàn trả lại theo Kết luận giám định số 3174/KLGĐ ngày 06/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc và 01 thẻ nhớ Micro SD được niêm phong do Cơ quan giám định hoàn trả lại theo Kết luận giám định số 396/KLGĐ-KTHS ngày 10/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc).

Trả lại cho Phùng Văn N 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Phùng Văn N. (Kèm theo hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phùng Văn N phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện BX;
- CQTHAHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện BX;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP, THAHS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan